

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Trường tiểu học Tân Tuyến điểm phụ (Tân Lập)**

### **GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2021/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ liên quan trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;*

*Xét Công văn số 1328/STNMT-MT ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Trường tiểu học Tân Tuyến điểm phụ (Tân Lập) và Công văn số 44/BQLDA-XDCB ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng khu vực huyện Tri Tôn về việc đề nghị phê duyệt báo cáo ĐTM của dự án Trường tiểu học Tân Tuyến điểm phụ (Tân Lập).*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định và Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Trường tiểu học Tân Tuyền điểm phụ (Tân Lập) (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng khu vực huyện Tri Tôn (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Tân Tuyền, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

### ***Nơi nhận:***

- Chủ dự án;
- Bộ TN&MT;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, GD&ĐT, KHCCN;
- UBND huyện Tri Tôn;
- Giám đốc và PGĐ Tô Hoàng Môn;
- Trung tâm PVHCC tỉnh An Giang;
- Trung tâm CNTTTNMT (đăng website công khai thông tin);
- Phòng TNMT huyện Tri Tôn;
- UBND xã Tân Tuyền;
- CCBVMT, Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, ntkx.

### **GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Việt Trí**

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN  
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN TUYẾN ĐIỂM PHỤ (TÂN LẬP)**

*(Kèm theo Quyết định số 570/QĐ-STNMT ngày 24/5/2023  
của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)*

**1. Thông tin về dự án:**

**1.1. Thông tin chung:**

- Tên dự án: Trường tiểu học Tân Tuyển điểm phụ (Tân Lập).
- Địa điểm thực hiện: xã Tân Tuyển, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.
- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng khu vực huyện Tri Tôn.
- Địa chỉ liên hệ: đường Nguyễn Thị Minh Khai, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

**1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:**

- Phạm vi thực hiện dự án được xác định theo tọa độ các điểm giới hạn của dự án như sau:

VỊ TRÍ	X	Y
<b>Tọa độ hiện trạng</b>		
A	536585,829	1146210,499
B	536638,089	1146185,337
E	536629,021	1146165,641
F	536602,291	1146176,341
G	536601,089	1146173,575
H	536575,453	1146184,386
<b>Tọa độ khu đất mở rộng bổ sung 239,7 m<sup>2</sup></b>		
B	536638,089	1146185,337
C	536648,169	1146180,481
D	536639,976	1146161,671
E	536629,021	1146165,641

- Quy mô diện tích: Diện tích dự án là 1.669,9 m<sup>2</sup> (trong đó hiện trạng của dự án là 830,2 m<sup>2</sup>, mở rộng là 839,7 m<sup>2</sup> đất trồng lúa nước 02 vụ).

- Công suất: Dự án đáp ứng nhu cầu học tập và làm việc cho khoảng 140 học sinh và 04 cán bộ, giáo viên.

**1.3. Công nghệ vận hành:**

Quy trình hoạt động của dự án: Giáo viên, học sinh đến trường → học tập và hoạt động sinh hoạt, nghỉ giữa giờ của giáo viên, học sinh → Giáo viên, học sinh ra về.

## **1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:**

### *1.4.1. Các hạng mục công trình:*

- Hạng mục công trình chính: khối 04 phòng học diện tích 135,19 m<sup>2</sup>;
- Hạng mục công trình phụ trợ: nhà xe học sinh + giáo viên có diện tích 52,64 m<sup>2</sup>; cổng hàng rào diện tích 33,96 m<sup>2</sup>; nhà bảo vệ, diện tích 10,24 m<sup>2</sup>; Lót đale vỉa hè nằm trong mốc ranh của khu đất, diện tích 245,72 m<sup>2</sup>; Đường nội bộ, diện tích 380,41 m<sup>2</sup>; nhà vệ sinh (02 khu); sân vườn, diện tích 722,05 m<sup>2</sup>.
- Hạng mục công trình bảo vệ môi trường: bể tự hoại 03 ngăn.

### *1.4.2. Các hoạt động của dự án*

- Giải phóng mặt bằng, hoạt động của dự án gồm: Đền bù, thu hồi bổ sung diện tích 239,7 m<sup>2</sup> đất lúa và thi công san lấp mặt bằng.
- Thi công xây dựng và cải tạo các khối công trình của dự án, hoạt động của dự án gồm: Đào đất đắp đê bao san lấp và xây dựng hàng rào; Vận chuyển nguyên vật liệu, thiết bị máy móc; Bụi, khí thải vận hành phương tiện thi công công trình; Sinh hoạt của công nhân; Tiêu thoát nước mặt.
- Giai đoạn vận hành, các hoạt động của dự án gồm: Hoạt động phương tiện giao thông ra vào dự án; Hoạt động sinh hoạt của cán bộ giáo viên và học sinh trong trường học; Hoạt động tiêu thoát nước mặt.

## **1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:**

- Dự án bổ sung diện tích 839,7 m<sup>2</sup> đất chuyên trồng lúa nước hai vụ thuộc thẩm quyền chuyển đổi mục đích sử dụng đất của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.
- Khoảng cách từ dự án tới khu dân cư: Trong phạm vi bán kính 500m xung quanh dự án dân cư đông đúc, tập trung tuyến đường liên xã dọc Kênh 10.
- Các đối tượng khác: Dự án tiếp giáp đường giao thông liên xã dọc Kênh 10, cách Kênh 10 khoảng 20m và cách Kênh Phú Tuyến 1 khoảng 150m.

## **2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:**

- Giải phóng mặt bằng, hoạt động của dự án gồm: Đền bù thu hồi bổ sung diện tích 239,7 m<sup>2</sup> đất lúa; Thi công san lấp mặt bằng. Các tác động xấu đến môi trường gồm: Tác động đến đời sống kinh tế, xã hội của tại khu vực; Phát sinh bụi từ quá trình san lấp mặt bằng;
- Thi công xây dựng và cải tạo các khối công trình của dự án, hoạt động của dự án gồm: Đào đất đắp đê bao san lấp và xây dựng hàng rào; vận chuyển nguyên vật liệu, thiết bị máy móc; sinh hoạt của công nhân; tiêu thoát nước mặt. Các tác động xấu đến môi trường gồm: Phát sinh một lượng lớn bụi từ nền đất của công trình; khí thải và tiếng ồn từ phương tiện thi công; mùi, khí thải từ quá trình hàn cơ khí; tiếng ồn, độ rung và nguy cơ gây sự cố môi trường; nước thải xây dựng; chất thải rắn sinh hoạt và nước thải sinh hoạt của công nhân; nước mưa chảy tràn qua khu vực.

- Giai đoạn vận hành, hoạt động của dự án gồm: Hoạt động phương tiện giao thông ra vào dự án; hoạt động sinh hoạt của cán bộ giáo viên và học sinh trong trường học; hoạt động tiêu thoát nước mặt. Các tác động xấu đến môi trường gồm: chất thải rắn sinh hoạt; chất thải rắn nguy hại; nước thải sinh hoạt; bụi từ hoạt động vui chơi trong khuôn viên trường; sự cố cháy nổ, an toàn giao thông. Tăng nguy cơ sự cố về tai nạn giao thông

### **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:**

#### **3.1. Nước thải, khí thải:**

##### *3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:*

*\* Giai đoạn thi công xây dựng:*

- Nước mưa chảy tràn: Lưu lượng nước mưa chảy tràn qua khu vực dự án phát sinh khoảng 7,01 m<sup>3</sup>/ngày, thành phần chủ yếu là các chất lơ lửng (đất, cát,...).

- Nước thải sinh hoạt: Nước thải từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ giáo viên và học sinh (hiện hữu) khoảng 1,94 m<sup>3</sup>/ngày và nước thải sinh hoạt của công nhân tại công trình khoảng 0,675 m<sup>3</sup>/ngày. Tổng lưu lượng khoảng 2,61 m<sup>3</sup>/ngày; thành phần chủ yếu chứa nhiều chất hữu cơ, chất rắn lơ lửng, vi sinh vật,...

- Nước thải xây dựng: ước tính khoảng 0,6 m<sup>3</sup>/ngày; thành phần chủ yếu là cặn, cát lơ lửng, bê tông thừa dễ lắng đọng,...

*\* Giai đoạn vận hành:*

- Nước mưa chảy tràn: Ước tính vào thời điểm cao nhất khoảng 17,38 m<sup>3</sup>/ngày; thành phần chủ yếu là chất lơ lửng (đất, cát,...).

- Nước thải sinh hoạt: phát sinh khoảng 1,94 m<sup>3</sup>/ngày; thành phần chủ yếu là các chất hữu cơ (BOD<sub>5</sub>, COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh vật (*Coliforms*),...

##### *3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:*

*\* Giai đoạn thi công xây dựng:* Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình đào đất đắp đê bao công trình; quá trình vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công; Bụi và khí thải phát sinh khi vận hành các máy móc, thiết bị thi công; Khí thải từ quá trình hàn chi tiết vật liệu kim loại; quá trình sơn hoàn thiện công trình. Thành phần chủ yếu gồm bụi, các loại khí thải như: SO<sub>2</sub>, CO, NO<sub>x</sub>,...

*\* Giai đoạn vận hành:* Phát sinh chủ yếu từ các phương tiện giao thông của giáo viên, phụ huynh, học sinh; hoạt động vui chơi, giải trí trong sân trường,... Thành phần chủ yếu gồm bụi, NO<sub>2</sub>, CO, CO<sub>2</sub>, VOC,... Ngoài ra, còn có mùi hôi của chất thải rắn sinh hoạt.

#### **3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:**

##### *3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:*

*\* Giai đoạn thi công xây dựng:*

- Chất thải rắn sinh hoạt: ước tính khối lượng phát sinh khoảng 42,4 kg/ngày (trường hiện hữu khoảng 38,4kg/ngày và công nhân thi công khoảng 04 kg/ngày); thành phần chủ yếu là thức ăn thừa, bọc nilong, vỏ đồ hộp, vỏ lon,...

- Chất thải rắn từ quá trình phát quang thảm thực vật: khối lượng vào khoảng 0,05 tấn; thành phần chủ yếu gồm: cỏ dại, lúa, một số loại thân cây gỗ nhỏ, lá cây,...

- Chất thải rắn xây dựng: khối lượng vào khoảng 48,3 kg/ngày; thành phần chủ yếu là bao bì đựng xi măng, vữa xi măng rơi vãi, gạch đá vụn, xà bần, sắt thép vụn,...

*\* Giai đoạn vận hành:*

Chất thải rắn sinh hoạt: phát sinh khoảng 38,4 kg/ngày; thành phần chủ yếu là các loại thức ăn thừa, bọc nilong, vỏ đồ hộp, vỏ lon,...

*3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:*

*\* Giai đoạn thi công xây dựng:* Khối lượng khoảng 14 kg trong suốt thời gian thi công; thành phần chủ yếu là dầu nhớt thải, giẻ lau dính dầu nhớt, can đựng dầu, nhớt, chai, vỏ dung môi sơn, sơn thừa.

*\* Giai đoạn vận hành:* Khối lượng phát sinh khoảng 12 kg/năm; thành phần chủ yếu là bóng đèn hỏng, pin, acquy, vỏ chai xịt phòng, vỏ chai xịt côn trùng,...

### **3.3. Tiếng ồn, độ rung:**

*\* Giai đoạn thi công xây dựng:*

- Tiếng ồn: Phát sinh từ các phương tiện vận chuyển vật tư; vận hành các máy móc, phương tiện cơ giới thi công tại dự án, phương tiện ra vào dự án. Đặc biệt tiếng ồn sẽ phát sinh lớn và tác động trực tiếp đến các đối tượng tiếp giáp dự án trong giai đoạn đào đất đắp đê bao công trình.

- Độ rung: Phát sinh chủ yếu từ các máy móc và xe chở vật liệu. Ngoài ra, rung động còn do hoạt động thi công như: đào đất, khoan, đào, cắt sắt,...

*\* Giai đoạn vận hành:* Tiếng ồn sinh ra do hoạt động sinh hoạt văn nghệ trong trường học và phương tiện tham gia giao thông đến dự án.

- Quy chuẩn áp dụng:

+ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

+ QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

### **3.4. Các tác động khác:**

*\* Giai đoạn thi công:* Dự án thực hiện thu hồi bổ sung diện tích 239,7 m<sup>2</sup> đất chuyên trồng lúa nước do đó gây ra các tác động liên quan công tác thu hồi đất và giải phóng mặt bằng; Tác động đến đa dạng sinh học; Sự cố mất an toàn lao động trong quá trình thi công xây dựng; An toàn giao thông; Tác động đến quá trình học tập và sinh hoạt của giáo viên và học sinh tại trường hiện hữu.

\* *Giai đoạn vận hành:* Sự cố cháy nổ phát sinh từ các sự cố điện hay bất cẩn trong sử dụng điện; sự cố nguy cơ tai nạn giao thông trong khu vực.

#### **4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:**

##### **4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:**

###### *4.1.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải:*

\* *Giai đoạn thi công xây dựng và hoạt động hiện hữu:*

- Nước mưa chảy tràn:

+ Khu vực thi công thực hiện quản lý các chất thải rắn xây dựng là đất đá, nguyên vật liệu rơi vãi, chất thải rắn sinh hoạt, nước thải,...; nơi tập kết vật liệu phải cao ráo, dọn dẹp vệ sinh mặt bằng, tránh rơi vãi các vật dụng (đinh vụn, que hàn...), sử dụng bạt che chắn vị trí bãi tập kết vật liệu.

+ Khu vực trường học hiện hữu Dự án đã hoàn thành hạng mục thoát nước mưa, do đó nước mưa chảy tràn trên bề mặt sân được thu gom vào các hố ga thu nước mặt kích thước 1,2 x 1,2 (m) và hệ thống mương thoát nước B300 của dự án, nước mưa được tập trung về hố ga phía trước dự án, sau đó thoát ra Kênh 10 bằng đường ống PVC Ø314, chiều dài L = 21,5m. Số điểm thoát nước: 01 điểm. Phương thức thoát nước mưa: Tự chảy.

- Nước thải xây dựng: Bố trí hố lắng nước thải kích thước D x R x H = 1m x 0,8m x 0,5m, tổng thể tích 0,4 m<sup>3</sup> lắng các cặn lơ lửng có trong dòng nước thải vệ sinh bồn trộn bê tông, vị trí cuối dự án, cách xa khu vực trường học, khu vực có rào cách ly đảm bảo an toàn. Nước thải sau khi lắng bơm vào nền cát công trình tăng độ đầm chặt của cát nền, không thoát nước thải ra nguồn tiếp nhận.

- Nước thải sinh hoạt: Ưu tiên tuyển dụng nhân công tại địa phương gần khu vực Dự án để có điều kiện tự túc ăn ở. Công trình đã hoàn thành công trình cải tạo nhà vệ sinh hiện hữu (diện tích 21,16 m<sup>2</sup>) và xây dựng nhà vệ sinh mới (44,65 m<sup>2</sup>), do đó khi thi công hạng mục công trình còn lại chủ dự án tận dụng nhà vệ sinh của dự án để xử lý nước thải sinh hoạt của công nhân. Đồng thời, đối với cán bộ giáo viên của trường tiếp tục sử dụng nhà vệ sinh tại khu vực trường học để phục vụ sinh hoạt.

\* *Giai đoạn vận hành:*

- Nước mưa chảy tràn: Dự án xây dựng hố ga thu nước mặt kích thước 1,2m x 1,2m thu nước mưa chảy tràn khu vực dự án, toàn bộ nước mưa được thu gom vào hệ thống mương thoát nước kích thước B300, hướng thoát nước vào hố ga phía trước dự án, cuối cùng thoát vào Kênh 10 bằng tuyến ống PVC Ø314mm (chiều dài tuyến ống L=21,5m). Nguồn tiếp nhận Kênh 10, phương thức xả thải tự chảy, số điểm thoát nước mưa 01 điểm.

- Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt từ khu vực nhà vệ sinh được xử lý qua bể tự hoại 03 ngăn, nước thải sau khi xử lý cùng với nước xám từ các chậu rửa tay thoát vào hố ga sau bể tự hoại. Nước thải sinh hoạt được xử lý đạt cột B – QCVN 14:2008/BTNMT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (hệ số K = 1,2). Nước thải sau xử lý được thoát theo đường ống PVC Ø90 (chiều dài

tuyến ống L=50,1m), 04 hố ga (1,0x1,0m). Nguồn tiếp nhận Kênh 10, số điểm thoát nước thải 01 điểm, phương thức xả thải: tự chảy.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Xây dựng công trình thu gom, xử lý nước thải thi công xây dựng trước khi thực hiện các hoạt động thi công xây dựng. Tách công thu gom và xả nước mưa, nước thải riêng biệt; thực hiện, bảo đảm toàn bộ nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành, không thải nước thải chưa qua xử lý đạt yêu cầu ra môi trường; nước thải sinh hoạt sau khi xử lý đạt cột B, QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt. Đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường theo quy định Luật Bảo vệ môi trường 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản có liên quan.

#### *4.1.2. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải:*

##### *\* Giai đoạn thi công xây dựng và hoạt động hiện hữu:*

- Phương tiện vận chuyển của dự án đảm bảo đúng trọng tải của xe quy định, sử dụng bạt phủ kín thùng xe, tránh để bụi bay hoặc rơi vãi; Phương tiện san gạt mặt bằng được vệ sinh sạch sẽ khi ra đường;

- Bố trí các biển báo hiệu tại công trường đang thi công; Phun nước giảm bụi diện tích mặt bằng san nền;

- Trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động cho công nhân theo quy định;

- Lắp đặt vách tole ngăn cách công trình đang thi công với các công trình hiện hữu của trường học chiều cao tối thiểu 02 m; Lắp đặt lưới chắn, che chắn công trình khi xây dựng lên tầng cao.

##### *\* Giai đoạn vận hành:*

- Chăm sóc cắt tỉa cây xanh trong khu vực Dự án, cây xanh có tác dụng rất lớn trong việc hạn chế ô nhiễm không khí như hút bụi và giữ bụi, lọc sạch không khí, giảm tiếng ồn và che chắn tiếng ồn, giảm nhiệt độ không khí.

- Thu gom và xử lý lượng chất thải rắn phát sinh hàng ngày từ đường giao thông, cống rãnh, phòng ngừa khả năng phân huỷ hữu cơ phát sinh các khí thải có mùi hôi gây ô nhiễm môi trường chung.

- Thường xuyên tổ chức quét dọn, làm vệ sinh mặt đường nội bộ, cắt tỉa cây xanh xung quanh để tạo môi trường nội vi thông thoáng sạch đẹp.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Quản lý, giám sát, thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải phát sinh bởi các hoạt động của dự án, đảm bảo môi trường không khí xung quanh khu vực dự án đạt QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh và QCVN 06:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh.

#### **4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:**



#### 4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

##### \* Giai đoạn thi công xây dựng và hoạt động hiện hữu:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Rác thải sinh hoạt từ khu vực học tập và làm việc của cán bộ giáo viên và học sinh hiện hữu tiếp tục biện pháp thu gom rác thải như thường ngày, ban giám hiệu nhà trường bố trí các thùng rác thu gom rác thải; Đối với rác thải sinh hoạt phát sinh của công nhân: Bố trí nhân viên dọn dẹp vệ sinh hàng ngày; thu gom và tập trung rác thải vào 01 thùng rác dung tích 60 lít có nắp đậy tại khu vực lán trại; Hợp đồng thu gom với đơn vị có chức năng đến thu gom và xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn xây dựng:

+ Sinh khối thực vật tại khu vực dự án chủ yếu là rơm rạ, chủ dự án ưu tiên cho người dân trong khu vực sử dụng làm chất đốt tại gia đình.

+ Chất thải rắn xây dựng khác được phân loại bán phế liệu các chất thải có thể tái chế cho cơ sở thu mua phế liệu; Các vật liệu gạch đá vụn, ván, cột gỗ thu gom tái sử dụng công trình hoặc san lấp sân nền tại dự án.

##### \* Giai đoạn vận hành:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Thực hiện phân loại rác thải trong dự án gồm: Các chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế và Chất thải thực phẩm và chất thải rắn sinh hoạt khác. Bố trí các thùng rác thu gom rác thải như sau:

+ Đối với lớp học và khu vực nhà vệ sinh thành phần rác thải chủ yếu giấy vụn, giấy vệ sinh do đó đề xuất tại mỗi phòng học và nhà vệ sinh bố trí 01 thùng rác loại 15 lít (có nắp đậy), số lượng dự kiến khoảng 10 thùng.

+ Khu vực sân trường và công trường bố trí 02 thùng rác loại 120 lít, được phân thành 02 loại phục vụ phân loại rác thải tổng số lượng 04 thùng.

+ Hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng đến thu gom vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan; chỉ được phép đổ thải vào các vị trí được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

#### 4.2.2. Biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

##### \* Giai đoạn thi công xây dựng và hoạt động hiện hữu:

- Bố trí khu lưu chứa chất thải nguy hại trong kho chứa nguyên vật liệu, khu vực được cách ly riêng biệt và có dán biển cảnh báo chất thải nguy hại. Sử dụng 01 thùng phuy nhựa 20 lít để lưu giữ toàn bộ dầu nhớt thải phát sinh, 01 thùng 15 lít chứa giẻ lau dính dầu nhớt;

- Hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, xử lý theo đúng quy định.

*\* Giai đoạn vận hành:*

- Trường học bố trí khu vực tập kết lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại; khu vực được cách ly, có dán biển cảnh báo khu chất thải nguy hại, bên trong bố trí 02 thùng rác 15 lít có nắp đậy, bên ngoài có dán nhãn chất thải nguy hại có khoá để bảo quản. Định kỳ hàng năm (hoặc tùy khối lượng phát sinh thực tế) hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng đến thu gom vận chuyển và xử lý đúng quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, giám sát, quản lý đảm bảo toàn bộ chất thải nguy hại phát sinh từ các hoạt động của dự án đều được thu gom, xử lý đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

### **4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:**

*\* Giai đoạn thi công xây dựng và hoạt động hiện hữu:*

- Nhắc nhở chủ phương tiện kiểm định phương tiện vận chuyển đảm bảo tốc độ, tắt máy khi không cần thiết;

- Thường xuyên bảo dưỡng thiết bị máy móc, phương tiện;

- Bố trí thời gian làm việc hợp lý, hạn chế vận chuyển nguyên, vật liệu trên các tuyến giao thông vào giờ cao điểm; Hạn chế nhiều thiết bị thi công, đồng thời hạn chế tác động cộng hưởng.

- Lắp đặt tường bằng vách tole che chắn công trình thi công với khu vực trường học hiện hữu chiều cao tối thiểu 02m.

*\* Giai đoạn vận hành:*

- Không cho phép sử dụng các máy móc, thiết bị có độ ồn cao làm ảnh hưởng đến môi trường của khu vực, cũng như hoạt động của các học sinh.

- Hoạt động văn nghệ sẽ được quản lý chặt chẽ về thời gian hạn chế tổ chức ban đêm. Nghiêm cấm tụ họp gây tranh cãi ồn ào ảnh hưởng đến an ninh tại khu vực công trường.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn kỹ thuật, quy định hiện hành khác về môi trường, độ ồn, rung động và các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện và vận hành dự án.

### **4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:**

*4.4.1. Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:* Phạm vi thu hồi đất không có người dân sinh sống; chủ dự án sẽ phối hợp với chính quyền địa

phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

#### *4.4.1. Biện pháp quản lý, phòng ngừa và ứng phó tai nạn lao động:*

- Quy định nội quy làm việc tại công trường bao gồm: Nội quy ra, vào nơi làm việc tại công trường, nội quy bảo hộ lao động, sử dụng các thiết bị cơ giới, nội quy an toàn điện, an toàn giao thông, an toàn cháy nổ.

- Lắp đặt biển báo nguy hiểm tại các khu vực có nguy cơ xảy ra tai nạn cao như: phạm vi vận hành của xe đào, máy san ủi,... và chỉ cho phép người có trách nhiệm ra vào.

- Lắp rào chắn bằng vách tole khu vực thi công, bố trí công phụ phục vụ công tác thi công, lập chốt bảo vệ hạn chế người không có trách nhiệm đi vào Dự án. Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân thi công tại công trường và khách tham quan khảo sát thực tế hoặc kiểm tra thi công tại công trình.

- Phương tiện vận chuyển và các thiết bị thi công cơ giới được sử dụng phải đạt quy chuẩn quy định của Cục đăng kiểm về mức độ an toàn kỹ thuật, an toàn lao động và bảo vệ môi trường. Các máy móc, thiết bị được sử dụng trên công trường phải có hồ sơ kèm theo về tình trạng hoạt động, phải đảm bảo chất lượng và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ. Thực hiện tốt công tác đăng ký kiểm định, tuân thủ quy trình vận hành các máy móc thiết bị trên.

- Thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, thực hiện tốt công tác đăng ký kiểm định, tuân thủ quy trình vận hành.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội quy cho công nhân bằng nhiều hình thức khác nhau như in nội quy vào bảng treo tại công trường, lán trại; tổ chức học nội quy, nhắc nhở tại hiện trường.

#### *4.4.3. Phương án đảm bảo an toàn giao thông trong giai đoạn thi công:*

- Bố trí nhân sự hướng dẫn giao thông trong trường hợp mật độ giao thông khu vực công trình đông đúc. Lắp đặt biển báo giảm tốc độ, biển báo công trình đang thi công tại khu vực thực hiện dự án.

- Kiểm soát phương tiện vận chuyển vật tư thiết bị ra vào công trình.

- Các nhân viên lái xe phải được đào tạo tập huấn kiến thức chuyên môn, đảm bảo vận tốc an toàn trong khu vực dân cư theo quy định.

- Không vận chuyển vào thời gian cao điểm sáng từ 6h15-7h40, buổi trưa từ 10h30 – 11h30, buổi chiều từ 16h15 – 15h45.

### **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư:**

#### **5.1. Giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng:**

##### *5.1.1. Giám sát môi trường không khí nơi công trình xây dựng:*

- Vị trí quan trắc: Nơi công trình xây dựng (01 mẫu).

- Tần suất quan trắc: 01 lần trong giai đoạn thi công (tần suất 03 tháng/lần, trường hợp thi công quá thời gian 03 tháng).

- Chỉ tiêu phân tích: Tổng bụi lơ lửng (TSP), CO, SO<sub>2</sub>, NO<sub>2</sub>.
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường không khí xung quanh.

#### 5.1.2. Giám sát mức ồn:

- Vị trí quan trắc: tại khu vực gần dân cư nhất (01 mẫu).
- Tần suất quan trắc: 01 lần trong giai đoạn thi công (tần suất 03 tháng/lần, trường hợp thi công quá thời gian 03 tháng).
- Chỉ tiêu giám sát: Tiếng ồn.
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 26:2010/BTNMT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

#### 5.1.3. Giám sát chất thải rắn:

##### \* Giám sát chất thải rắn sinh hoạt:

- Nội dung thực hiện: Giám sát khối lượng, thu gom xử lý chất thải.
- Vị trí giám sát: Khu vực lưu giữ chất thải rắn tạm thời.
- Tần suất giám sát: thường xuyên (hàng tuần).

##### \* Giám sát chất thải nguy hại:

- Nội dung thực hiện: Giám sát tổng lượng chất thải rắn nguy hại, công tác lưu giữ CTNH, số lượng thùng chứa CTNH.
- Vị trí giám sát: Kho lưu giữ CTNH.
- Tần suất giám sát: thường xuyên (hàng tuần).

### 5.2. Giám sát môi trường trong giai đoạn vận hành Dự án:

#### 5.2.1. Giám sát chất thải rắn sinh hoạt:

- Nội dung thực hiện: Giám sát khối lượng, thu gom xử lý rác.
- Vị trí giám sát: Vị trí bố trí thùng rác thu gom và vị trí tập kết chuyên giao.
- Tần suất giám sát: thường xuyên (hàng ngày).

#### 5.2.2. Giám sát chất thải nguy hại:

- Nội dung thực hiện: Giám sát tổng lượng chất thải rắn nguy hại, công tác lưu giữ CTNH, số lượng thùng chứa CTNH.
- Vị trí giám sát: Kho lưu giữ CTNH
- Tần suất giám sát: thường xuyên (hàng tuần).

*Giám sát nước thải, khí thải:* không thuộc đối tượng.

### 6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các điều kiện liên quan đến bảo vệ môi trường như sau:

- Dự án chỉ được phép triển khai khi được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện khoanh định ranh giới dự án; tổ chức hoạt động theo đúng phạm vi tọa độ, diện tích được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép; tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật hiện hành.

- Chủ dự án chịu trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương thông báo rộng rãi để nhân dân trong khu vực dự án biết về thời gian và địa điểm thi công; chủ động phối hợp với cơ quan chức năng, cộng đồng dân cư để phòng ngừa, giải quyết các vấn đề môi trường phát sinh trong quá trình hoạt động của dự án.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật và quản lý, tổ chức thi công khai thác phù hợp nhằm giảm thiểu những tác động xấu đến hệ sinh thái thủy sinh, cảnh quan, môi trường, chất lượng nước, dòng chảy và những ảnh hưởng bất lợi đến các hoạt động canh tác nông nghiệp, kinh tế, dân sinh, giao thông ở các khu vực diễn ra các hoạt động của dự án.

- Xây dựng và thực hiện phương án chi tiết về các biện pháp phòng ngừa, ứng cứu sự cố tai nạn giao thông, phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; đầu tư các phương tiện, trang thiết bị cần thiết và có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để phòng ngừa, ứng cứu và khắc phục các sự cố cháy nổ và các rủi ro, sự cố môi trường khác có thể xảy ra.

- Thực hiện đúng và đầy đủ các giải pháp, biện pháp, cam kết về bảo vệ môi trường đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Thực hiện đầy đủ các nội dung của chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác. Số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

- Tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường hiện hành có liên quan trong quá trình thực hiện dự án. Trường hợp có quy chuẩn môi trường mới thay đổi quy chuẩn này thì các chỉ tiêu giám sát và quy chuẩn so sánh được thực hiện theo quy chuẩn mới.

- Giám sát, quản lý chặt chẽ, đảm bảo mọi loại chất thải, nước thải phát sinh từ hoạt động của dự án đều được thu gom, xử lý, đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Chủ động đề xuất điều chỉnh các công trình bảo vệ môi trường trong trường hợp các công trình này không đảm bảo công tác bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

- Chủ dự án phải chịu trách nhiệm về công tác an toàn và bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện dự án. Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật về đất đai, tài nguyên nước và các quy hoạch đã được phê duyệt có liên quan trong quá trình thực hiện dự án./.